TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 310/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Phạm Tấn L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 102 Hà H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Đặng Thị Th sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 102 H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của ông Phạm Tấn L và bà Đặng Thị Th được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông L với bà Th.

[2] Về con chung: Ông Phạm Tấn L và bà Đặng Thị Th xác định vợ chồng có 04 con chung tên Phạm Thị Loan Nh, sinh ngày 17-6-1985; Phạm Tuấn Q, sinh ngày 11-6-1987; Phạm Thị Bảo L, sinh ngày 27-3-1989 và Phạm Thị Ngọc Nh, sinh ngày 01-01-2004. Hiện cháu Nh, cháu Q và cháu L đều đã trưởng thành hoàn toàn khỏe mạnh, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết còn cháu Nh ông L,

bà Th thỏa thuận giao cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu. Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Tài sản chung ông L và bà Th tự thỏa thuận chia. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Tấn L tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí xin ly hôn. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của ông L và bà Th.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Tấn L và bà Đặng Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Thị Ngọc Nh, sinh ngày 01-01-2004 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí: Ông Phạm Tấn L tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí DSST xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0014562 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND TỈNH Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh
- UBND thị trấn D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

K' My Na